

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**Số: 15/2020/ST– DS**

*V/V: Tranh chấp “Bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Lào Cai, ngày 03 tháng 09 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST – DS ngày 29 tháng 07 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí C – sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Công ty T

Địa chỉ: Tổ 53, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đình C – Chức vụ : Giám đốc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn S – sinh năm 1949

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Chị Nguyễn Thị Hoàng A – sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 16, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Anh Nguyễn Trung T – sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1977

Địa chỉ: 22/16/15/134 Lê Trọng Tấn, quận T, thành phố H.

Chị Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 05, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị Hoàng A, anh Nguyễn Trung T, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Thanh H là anh Nguyễn Chí C.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty T có trách nhiệm thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại số tiền là 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu đồng) trong đó phần của mỗi người được hưởng như sau:

- Ông Nguyễn Văn S số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Chị Nguyễn Thị Hoàng A số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Anh Nguyễn Trung T số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Chị Nguyễn Thị T số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)
- Anh Nguyễn Chí C số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền ở trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357, Điều 468- Bộ Luật dân sự.

Về án phí: Bị đơn Công ty T phải chịu 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn anh Nguyễn Chí C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Người khởi kiện thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và lệ phí Tòa án).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**Nơi nhận:**

- TAND;
- VKSND;
- THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thanh Hương**

